

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HS -ST
Ngày 19 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thẩm tra viên chính, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Đậu Văn K**, sinh năm 1995 tại Nghệ An; ĐKNKTT: Thôn T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn N và bà Vũ Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án: Tại Bản án số 109 ngày 31/5/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 28/9/2016 theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, ra trại ngày 28/12/2017. Đậu Văn K chưa bồi thường số tiền 5.650.000 đồng cho bị hại (nên chưa được xóa án tích), tiền sự: không; danh chỉ bản số 019 L ngày 02/01/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đan Phượng, có mặt.

2. **Đậu Văn Q**, sinh năm 1992 tại Nghệ An; ĐKNKTT: Thôn T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn N và bà Vũ Thị T; có vợ đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 018 L ngày 02/01/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Xuân D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Dương Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

+ Anh Mai Văn S, sinh năm 1993; địa chỉ: Khối 6 Lo, phường Long S, thị xã T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

+ Anh Lò Văn X, sinh năm 1996; địa chỉ: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn K, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

+ Anh Lê Đình T, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm N, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

+ Anh Ma Dương K, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, vắng mặt.

+ Anh Lê TA, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Hoàng Quốc K, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2021 Đậu Văn K, Đậu Văn Q cùng chị Nguyễn Thị L, anh Lê Đình T, anh Mai Văn S, anh Phạm Văn K, anh Lò Văn X, anh Ma Dương K, anh Lê TA và một số người khác ngồi ăn uống tại phòng thuê trọ của ông Phạm Văn Dũng ở thôn Tổ, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Quá trình uống rượu, giữa K và TA xảy ra mâu thuẫn, K tát vào mặt và đánh TA nhưng không gây thương tích gì, được mọi người can ngăn nên TA đi về. Sau đó, TA gọi cho Hoàng Quốc K đến nói chuyện với K. Khi đi, TA gọi cho người bạn xã hội tên Long - sinh năm 2003 ở khu vực UBND xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đi cùng. TA, K và Long đi 02 xe máy quay lại phòng trọ của K thì bị nhóm của K đuổi đánh nên đã bỏ lại xe trước cửa phòng trọ. TA cùng Long đến trụ sở Công an xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội trình báo sự việc. Nhận được thông tin, Trưởng công an xã Liên Hồng là ông Lê Xuân D và Phó trưởng công an xã Liên Hồng là anh Dương Văn T mặc quần áo dân sự đi cùng Long, TA đến phòng trọ của K trước, còn Công an viên anh Nguyễn Vũ Lộc, mặc quần áo cảnh sát và ông Nguyễn Hữu Thú (Công an bán chuyên trách) đến sau.

Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, anh D và anh T cùng TA, Long đến phòng trọ của K thì thấy bên trong có khoảng 08 người đang ngồi ăn. Thấy 02 xe máy của mình vẫn dựng ở đó nên TA và Long điều khiển xe đi luôn. Lúc này, ông D đứng ở cửa phòng trọ hỏi ai là chủ phòng trọ thì K đang cời trăn, mặc quần đùi ra cửa phòng trọ nói chuyện

với ông D. Ông D giới thiệu mình là Công an xã Liên Hồng đến giải quyết sự việc xô xát. K liền nói “*công an sao để chúng nó lấy xe đi*”. Nghĩ ông D, anh T là nhóm bạn của TA gọi đến nên K vào phòng trọ lấy 01 thanh sắt hộp vuông, mỗi cạnh rộng khoảng 2cm, dài khoảng 01m vút thẳng vào đầu ông D làm rách da đầu chảy máu và vỡ mũ bảo hiểm đang đội. Thấy vậy, anh T đứng phía sau ông D dùng chân đạp để ngăn cản không cho K đến vút tiếp, còn chị L, anh S, anh T vào can ngăn và kéo K lại. Do bị đánh nên ông D lùi lại mấy bước và nói “*công an sao lại đánh*”. Lúc này, Q trong phòng trọ đi ra và nói “*Công an sao không mặc quần áo, không xuất trình thẻ ngành mà cho thanh niên lạ mặt lấy xe đi*”. K lại cầm thanh sắt tiến đánh ông D, chị L giữ lại nhưng không được. Cùng lúc đó, Q xông vào dùng tay nắm trúng người ông D, anh T kéo Q và K ra nhưng không được. K tiếp tục cầm thanh sắt vút vào người ông D. Ông D giơ tay phải lên đỡ thì bị thương ở lòng gốc ngón V tay phải đồng thời chạy lùi về hướng xã Hồng Hà (cách phòng trọ khoảng 30m) thì bị ngã ra đường. Lúc này, K dùng thanh sắt vút vào người ông D, còn Q dùng tay, chân đá vào người ông D. Được mọi người can ngăn thì K cầm thanh sắt đi về phòng trọ cùng với Q, rồi để thanh sắt tại đây. Sau đó, ông Lê Xuân D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng.

Tại biên bản làm việc với Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng hồi 10 giờ 20 ngày 23/12/2021, ông Lê Xuân D bị thương tích như sau: Ông D vào viện hồi 22 giờ 30 ngày 22/12/2021, vùng gò má phải có 02 vết thương kích thước 2x2 cm; vết thương đỉnh đầu kích thước 10 x 2cm; vết thương xây xát lòng bàn tay phải, sưng nề bàn tay trái.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1306/TTPY ngày 27/12/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận thương tích của ông Lê Xuân D:

“1. Vết thương vùng trán đỉnh trong chân tóc: 03%

2. Các vết thương gò má phải: 06%.

3. Vết rách da mặt lòng gốc ngón V tay phải: 01%

4. Các chấn thương phần mềm khác, không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng, không để lại sẹo: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chấn thương này.

5. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

6. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 10%”.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 336/TTPY ngày 22/3/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận thương tích của ông Lê Xuân D:

“1. Chấn thương tay trái tại thời điểm giám định có hình ảnh ít dịch mông quanh các xương cổ tay trái trên phim cộng hưởng từ, bệnh nhân còn đau nhiều vùng trầm trạ, hạn chế vận động xoay cổ tay trái. Đề nghị giám định bổ sung sau 6 tháng (tính từ ngày bị thương) để đánh giá chính xác di chứng của tổn thương cổ tay trái.

2. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Ngày 02/3/2022, Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị Trung tâm pháp y Hà Nội xác định: Thanh kim loại hình hộp vuông, rỗng, dài (94x2x2) cm thu giữ được và việc

bị chân tay đâm, đá vào người có thể gây ra thương tích tổn thương nào trên cơ thể của ông Lê Xuân D.

Tại Công văn số 135/TTPY ngày 08/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội trả lời:

- *Vết thương vùng trán đỉnh, vết thương gò má phải và vết thương vùng mặt lòng gốc ngón V tay phải. Cơ chế là do vật tày có cạnh gây ra. Thanh kim loại như mô tả và ảnh Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng cung cấp được xác định là vật tày có cạnh. Do đó, có thể là hung khí gây nên các thương tích này.*

- *Vết bầm tím, sưng nề nhẹ vùng giữa xương ức, bầm tím, sưng nề nhiều vùng mu bàn tay phải và bầm tím, sưng nề ở mô cái tay phải. Cơ chế do vật tày gây nên. Đánh bằng tay, chân là vật tày, có thể là cơ chế gây nên các thương tích này.*

Sau khi được thông báo kết quả giám định bổ sung thương tích, ngày 22/3/2022 ông Lê Xuân D có đơn từ chối giám định pháp y thương tích bổ sung do chấn thương ở cổ tay trái dần bình phục.

Bản cáo trạng số 31/CT- VKS - ĐP ngày 15/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đậu Văn K và Đậu Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Đậu Văn K trình bày không gây thương tích cho ông Lê Xuân D; bị cáo Đậu Văn Q khai nhận là người dùng gây sắt đánh ông D, việc ông D bị thương tích chỉ một mình Q gây ra.

Tại phiên tòa, các bị cáo K và Q đã thay đổi lời khai và thừa nhận hành vi của mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Đậu Văn Q và Đậu Văn K đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Đậu Văn K từ 18 tháng đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Đậu Văn Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù; về trách nhiệm dân sự gia đình các bị cáo đã bồi thường cho ông D, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Vụ án cố ý gây thương tích xảy ra trên địa phận xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Đậu Văn Q và bị cáo Đậu Văn K là hai anh em ruột. Quá trình điều tra bị cáo Đậu Văn K trình bày không đánh gây thương tích cho ông D mà khi xảy ra sự việc bị cáo đang ở trong phòng trọ. Trong khi đó bị cáo Đậu Văn Q thừa nhận

là người dùng gậy sắt trực tiếp đánh gây thương tích cho ông Lê Xuân D. Hội đồng xét xử nhận định, mặc dù bị cáo Q thừa nhận một mình đánh gây thương tích cho ông D, xong quá trình điều tra lời khai của bị cáo có nhiều mâu thuẫn, thay đổi lời khai so với ban đầu, sau khi xảy ra sự việc bị cáo trình bày nhìn thấy bị cáo K dùng thanh sắt đánh ông D và bản thân bị cáo xông vào đám, đá ông D cùng với bị cáo K, nhưng sau đó lại thay đổi lời khai cho rằng chỉ một mình đánh gây thương tích cho ông D. Lời khai của bị cáo Q không phải là chứng cứ duy nhất để kết tội bị cáo mà nó phải phù hợp với các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, tại phiên tòa hai bị cáo thừa nhận hành vi của mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ vào lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa, các lời khai của bị hại và những người làm chứng, vật chứng được thu giữ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 21 giờ 20 ngày 22/12/2021, sau khi nhận được tin báo của anh Lê TA tại khu vực nhà trọ của K và Q ở thôn Tô, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xảy ra việc đánh nhau. Ông Lê Xuân D (Trưởng công an xã Liên Hồng) cùng anh Dương Văn T (Phó trưởng công an xã Liên Hồng) đến để kiểm tra, xác minh nội dung trình báo. Khi ông D đang đứng nói chuyện với Đậu Văn K ở cửa phòng trọ thì K đã dùng 01 thanh sắt hình hộp vuông dài khoảng 1m, mỗi cạnh rộng khoảng 2 cm vụt từ trên xuống dưới vào đầu của ông D làm rách da đầu chảy máu và vỡ mũ bảo hiểm đang đội. Lúc này, Đậu Văn Q trong phòng trọ đi ra dùng chân, tay đâm đá còn K dùng thanh sắt trên tiếp tục vụt nhiều nhất vào người ông D, ông D giơ tay phải lên đỡ thì bị thương ở lòng bàn tay phải. Do bị đuổi đánh nên ông D chạy lùi lại thì bị ngã ra đường. K tiếp tục xông vào dùng thanh sắt vụt còn Q đâm, đá vào người ông D gây thương tích tổn hại sức khỏe ở vùng trán đỉnh, gò má phải và lòng gốc ngón V tay phải. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 10%. Hành vi của Đậu Văn K sử dụng thanh sắt hình hộp vuông dài khoảng 1m (là hung khí nguy hiểm) cùng với bị cáo Đậu Văn Q gây tổn hại sức khỏe của ông Lê Xuân D, trong khi ông D là trưởng Công an xã đến để nắm bắt sự việc mâu thuẫn trước đó, nên hai bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết tăng nặng định khung “Dùng hung khí nguy hiểm.” và “Đối với người đang thi hành công vụ...” quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Hai bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Đậu Văn K và Đậu Văn Q về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng có tính chất đơn giản không có sự bàn bạc, phân công vai trò của từng người nên đều phải chịu trách nhiệm hình sự với hậu quả đã xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

Hội đồng xét xử phân tích hành vi, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp:

Đối với bị cáo Đậu Văn K: Hội đồng xét xử xác định bị cáo có vai trò chính trong vụ án, khởi nguồn của sự việc là do mâu thuẫn của bị cáo với anh Lê TA, khi ông D đến giải quyết việc mâu thuẫn, bị cáo đã uống rất nhiều rượu và không bình tĩnh để nhận biết đâu là người có trách nhiệm đến giải quyết sự việc mà cho rằng ông D là người trong nhóm của TA nên đã lấy hung khí và là người trực tiếp đánh gây thương tích đối với ông D. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi của mình, xong tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi gây thương tích của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ý thức tác động gia đình bồi thường thiệt hại một phần hậu quả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Đậu Văn Q: Thực hiện với vai trò đồng phạm cùng với bị cáo K gây tổn hại sức khỏe cho ông D. Khi nhìn thấy K dùng gậy sắt đánh ông D, bị cáo cũng lao vào đâm đá ông D, nên cùng ý trí với K đánh ông D. Quá trình điều tra bị cáo nhận tội thay cho bị cáo K, xong căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thu thập có đủ cơ sở để khẳng định cả bị cáo K và bị cáo Q cùng thực hiện hành vi gây tổn hại sức khỏe của ông D. Hành vi của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo nhận tội hết về mình, không thành khẩn khai báo, xong tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận việc gây thương tích cho ông D là do hai anh em bị cáo cùng thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ý thức tác động gia đình bồi thường thiệt hại một phần hậu quả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Quá trình điều tra, xác định Đậu Văn K có hành vi dùng tay đánh anh Lê TA nhưng anh TA chỉ bị đau nhẹ, không đi khám và điều trị và từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý. Ngày 22/3/2022, Công an huyện Đan Phượng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Đậu Văn K về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình giải quyết vụ án ông Lê Xuân D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Ngày 24/4/2022 ông D có đơn đề nghị không yêu cầu bồi thường vì gia đình các bị cáo đã bồi thường đầy đủ.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2022):

+ 01 thanh kim loại hình hộp vuông, rỗng, màu xám, kích thước (94 x 2 x 2)cm, đây là hung khí bị cáo sử dụng để đánh ông D, nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen có in hình và chữ màu trắng bạc phía trước, kích thước (22 x 18 x 13) cm, phần lưỡi trai và phần vỏ nhựa tiếp giáp với phần lưỡi trai của chiếc mũ này bị vỡ; 01 mảnh nhựa kích thước (2 x 1,5 x 0,2) cm; 01 mảnh nhựa kích thước (4,5 x 2,2 x 0,2) cm; 01 mảnh nhựa đen kích thước (5,2 x 3,2 x 0,2) cm, đây là chiếc mũ bảo hiểm ông D sử dụng, nay đã bị vỡ không còn giá trị sử dụng, nên tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đậu Văn K **17** (mười bảy) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23/12/2021.

2. Căn cứ vào điểm a, k khoản 1 Điều 134 ; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đậu Văn Q **12** (mười hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23/12/2021.

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình hộp vuông, rỗng, màu xám, kích thước (94 x 2 x 2) cm.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen có in hình và chữ màu trắng bạc phía trước, kích thước (22 x 18 x 13) cm, phần lưỡi trai và phần vỏ nhựa tiếp giáp với phần lưỡi trai của chiếc mũ này bị vỡ; 01 mảnh nhựa kích thước (2 x 1,5 x 0,2) cm; 01 mảnh nhựa kích thước (4,5 x 2,2 x 0,2) cm; 01 mảnh nhựa đen kích thước (5,2 x 3,2 x 0,2) cm.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đậu Văn K và Đậu Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- THADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Trần Duy Hoàng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBKT huyện ủy Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hoàng